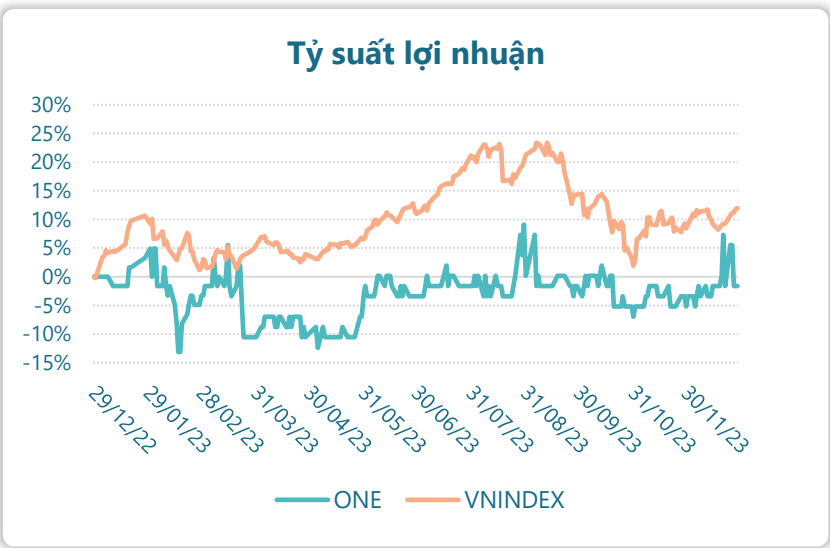
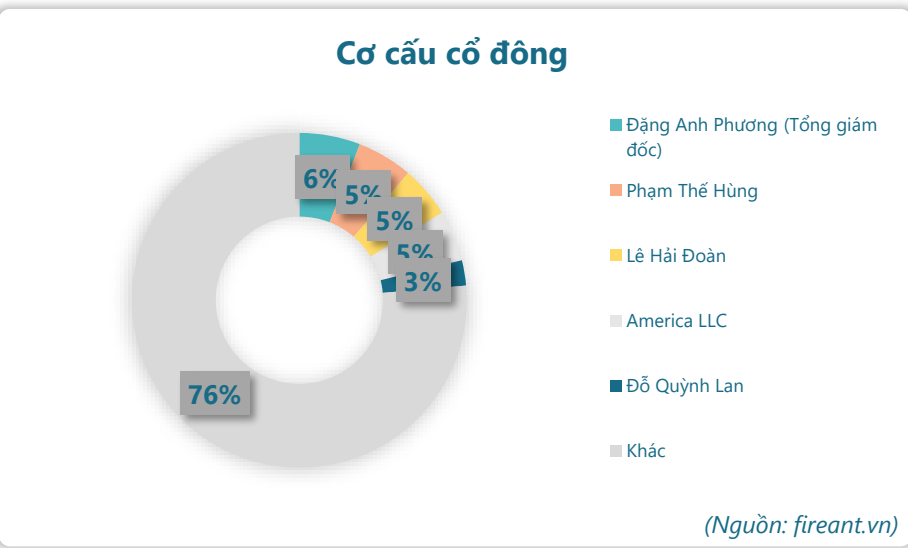
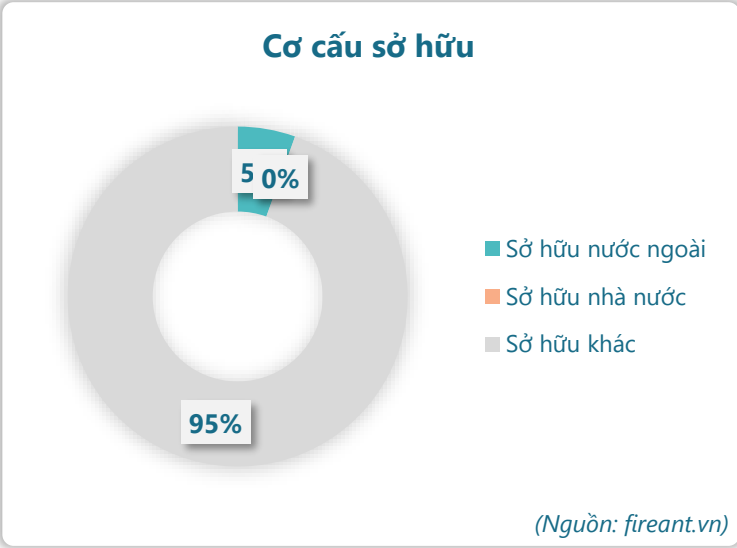
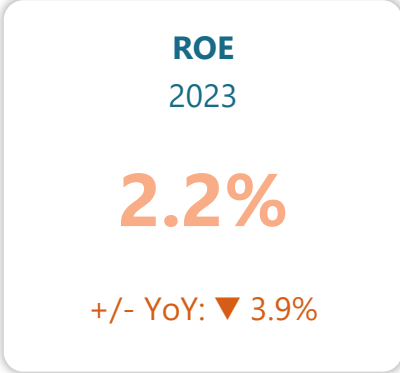
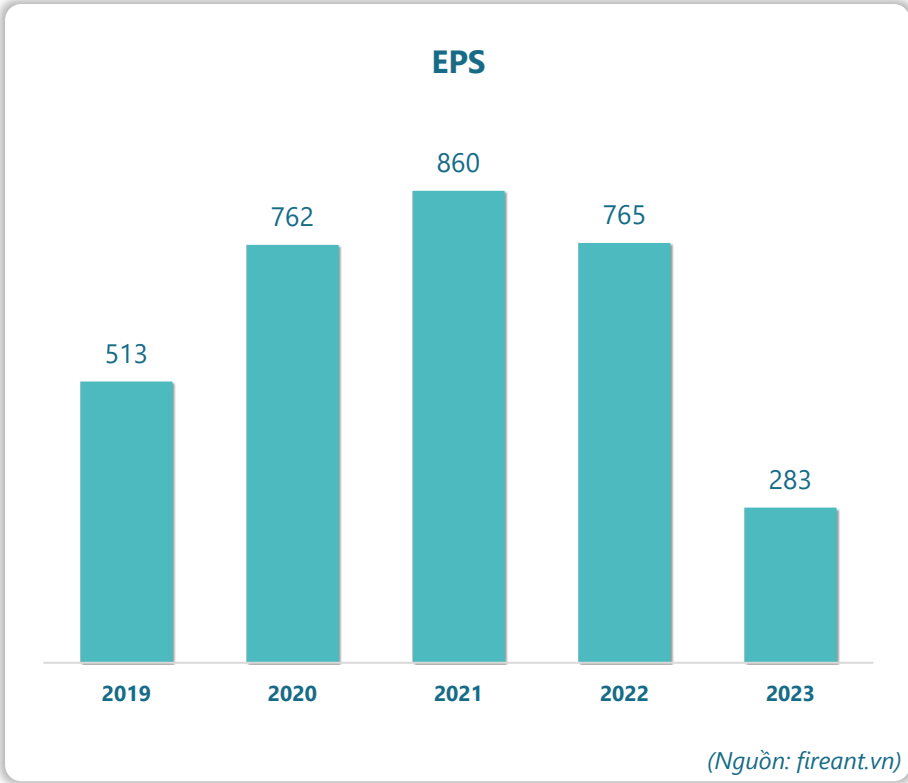
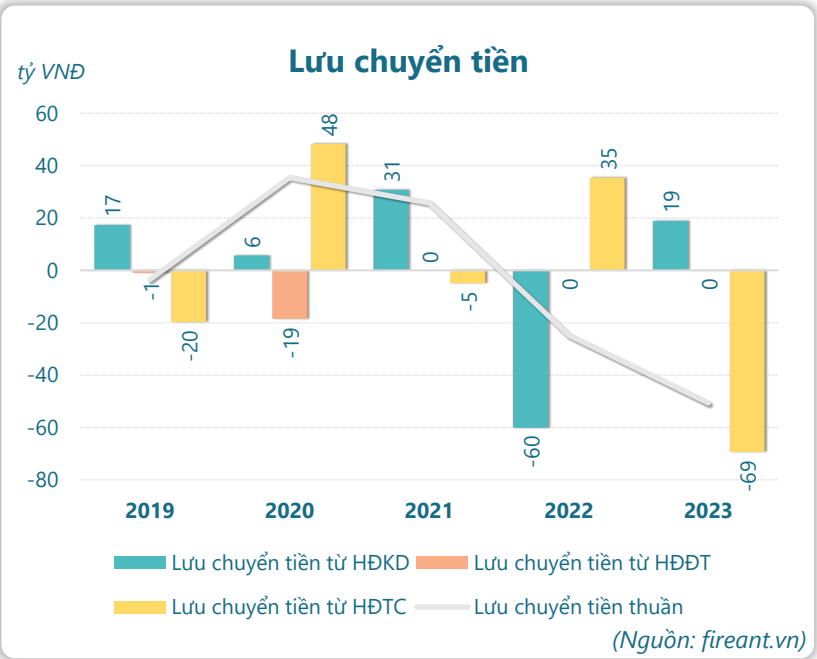
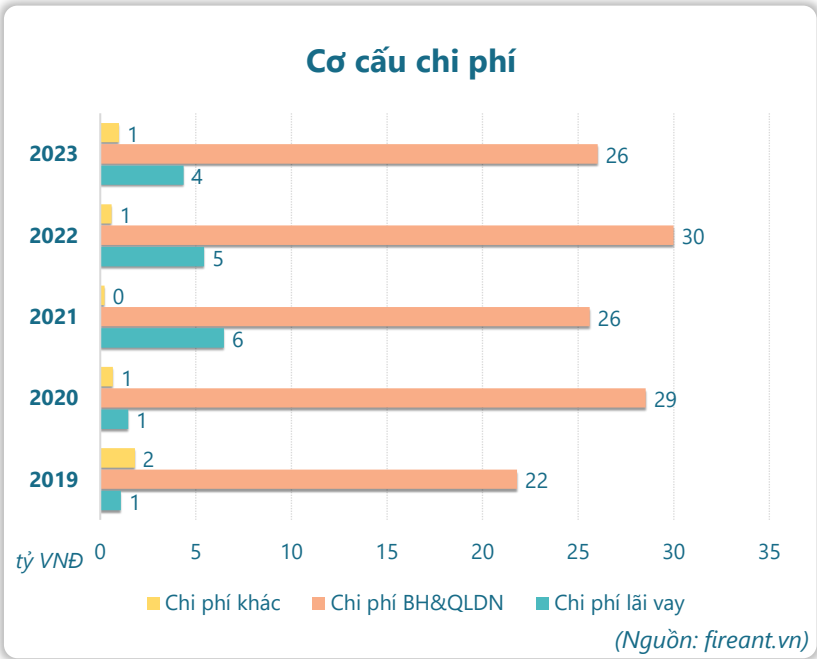
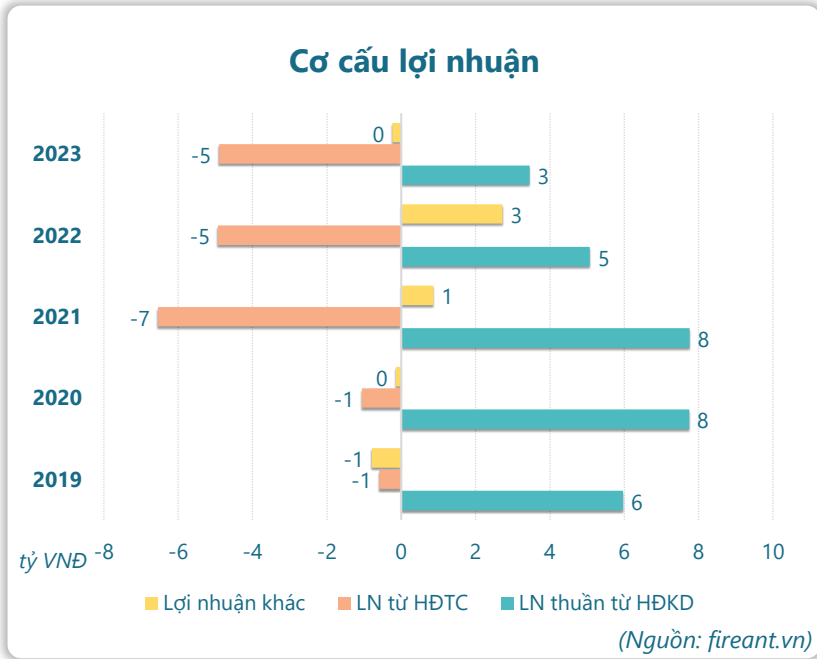
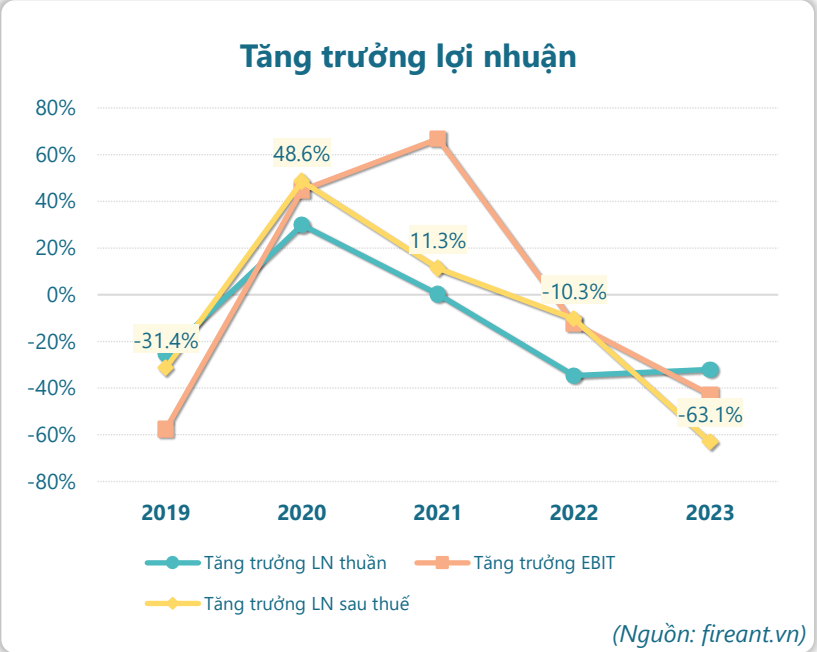
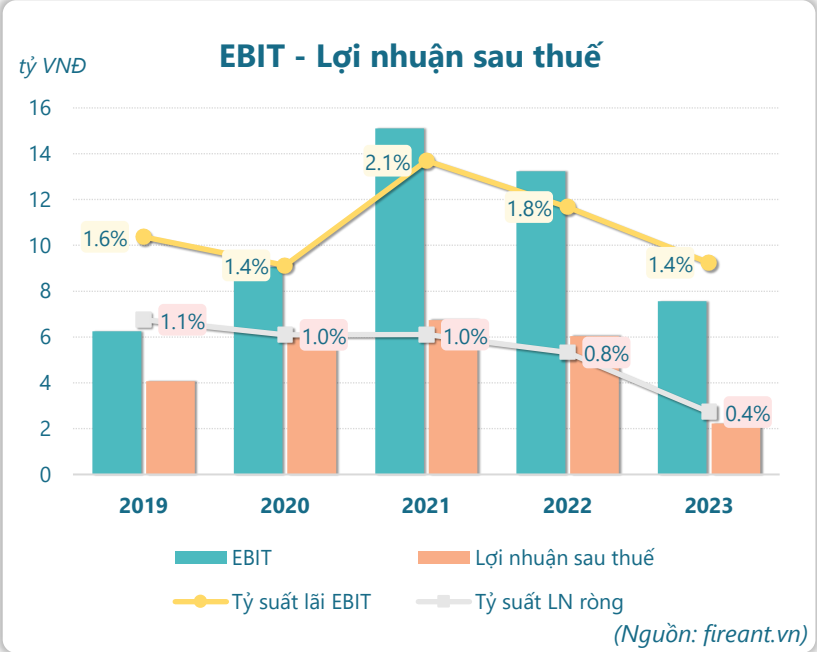
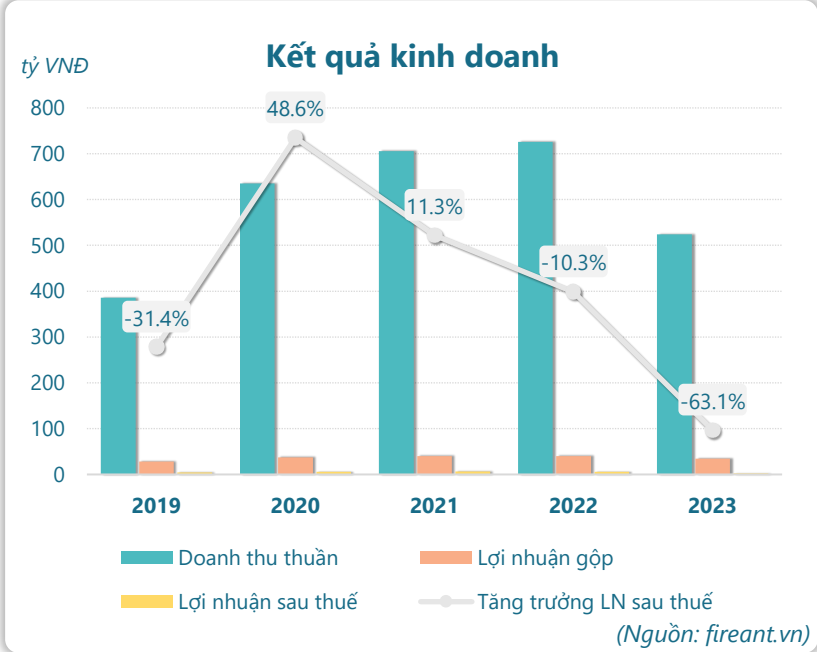


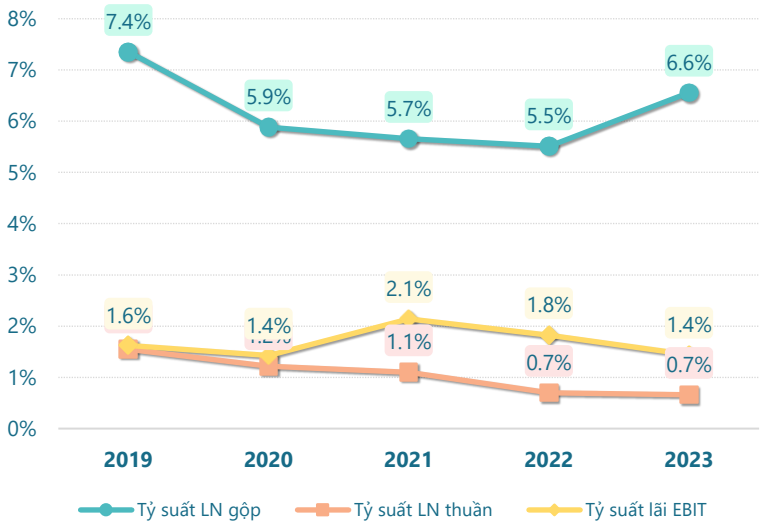
Ngày	5,500 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.9%	0%	-1.8%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	4,858 - 6,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	43
Số lượng CPLH (CP)	7,893,658
KLGD BQ 20 phiên (CP)	3,000
Sở hữu nước ngoài	5.5%
Beta	0.08
EPS	283
P/E	19.5



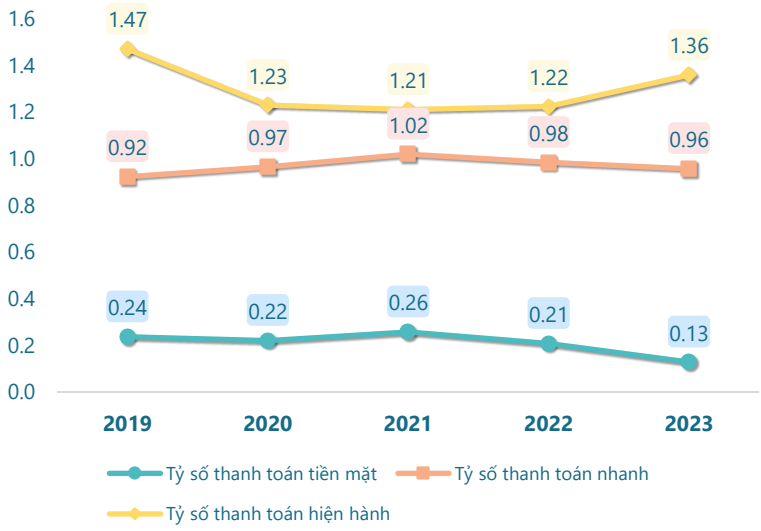


Tỷ suất lợi nhuận



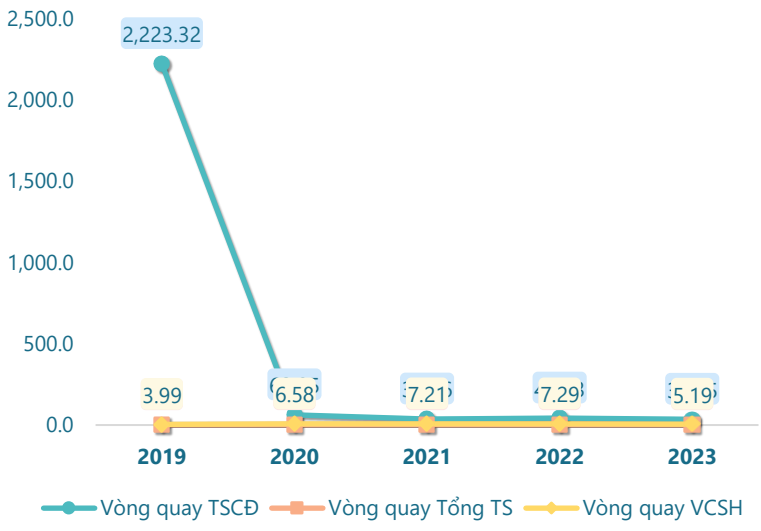
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



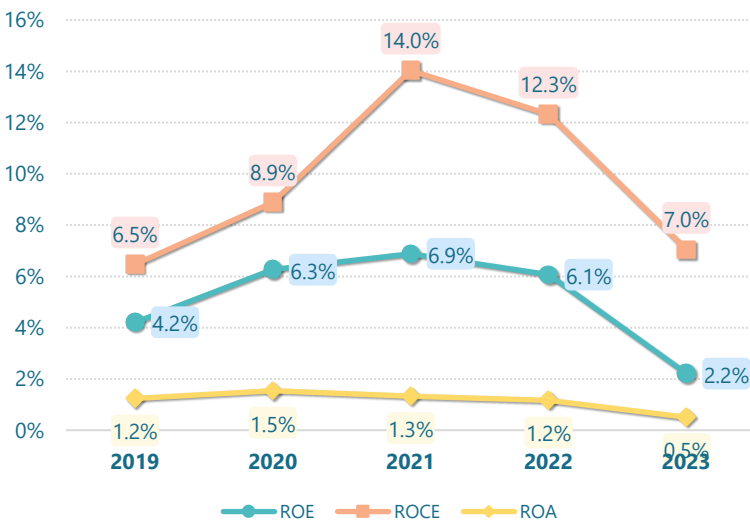
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



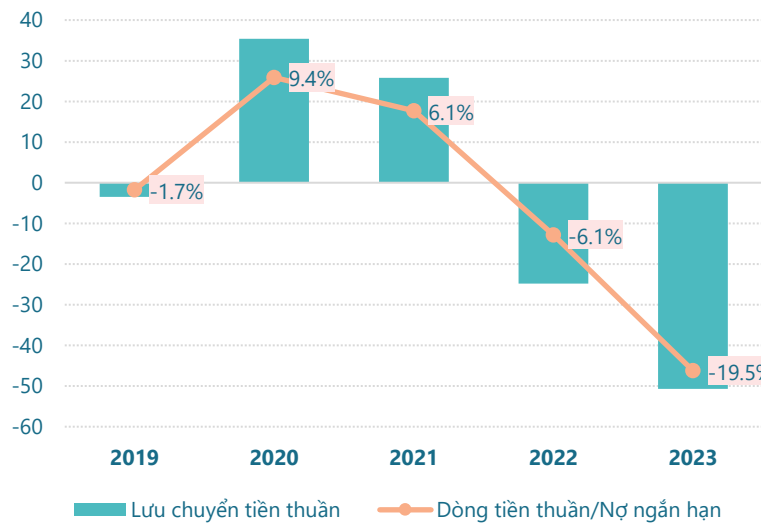
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



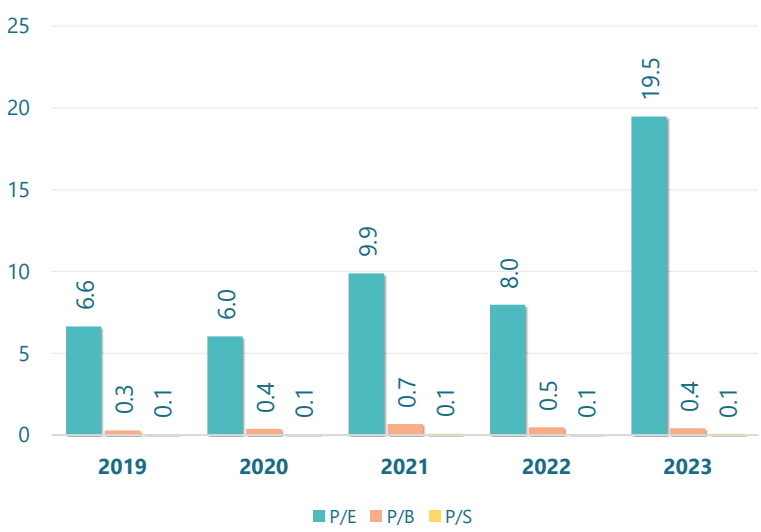
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)